

Số: 06/2022/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lường Thị Q

Nơi ĐKHTT: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Bạc Cầm M

Nơi ĐKHTT: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày. Kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa; **Chị Lường Thị Q và anh Bạc Cầm M.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung:

- Cháu Bạc Thị Th; sinh ngày 02/12/2006.

- Cháu Bạc Cầm T; sinh ngày 02/12/2012.

- Giao cháu Bạc Thị T; sinh ngày 02/12/2006 cho chị Lường Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu Bạc Thị T trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Giao cháu Bạc Cầm T; sinh ngày 02/12/2012 cho anh Bạc Cầm M trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu Bạc Cầm T trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Lường Thị Qt và anh Bạc Cầm M không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Q, anh M được quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung, nợ riêng không có; nên chị Q và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH. Về quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, thu, nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lường Thị Q tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), (Cả phần của anh Bạc Cầm M) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng đ- ọc khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Theo biên lai số: AA/2021/0001108 ngày 30/11/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La.

Chị Lường Thị Q được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh.
- VKS huyện.
- Thi hành án.
- Các đ- ơng sự.
- L- u HS.

**THẨM PHÁN**

**Bàn Văn Hoàng**